

339
H-H
1994

PHẠM ĐÌNH HÀN

NỘI DUNG KINH TẾ VÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP TÍNH TỔNG SẢN PHẨM NỘI ĐỊA GDP

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

V-00/17896

~~KleB V126~~

NHÀ XUẤT BẢN THỐNG KÊ
HÀ NỘI - 1994

KV 288

KV 288

MỤC LỤC

	Trang
Lời nói đầu	3
Chương I: Những tiền đề cơ bản xác định chỉ tiêu tổng sản phẩm nội địa (GDP)	5
I. Về hoạt động sản xuất	5
II. Về lãnh thổ kinh tế	17
III. Về đơn vị thường trú	19
Chương II: Vị trí của GDP trong hệ thống tài khoản quốc gia (SNA)	23
I. Khái quát về các tài khoản chủ yếu trong SNA	23
1. Tài khoản sản xuất	25
2. Tài khoản thu nhập và chi tiêu	27
3. Tài khoản vốn tài chính	29
4. Tài khoản quan hệ kinh tế với bên ngoài	31
5. Nội dung kinh tế các điều khoản trong 4 tài khoản chủ yếu	33
6. Mối liên kết thống nhất giữa các tài khoản chủ yếu trong hệ thống	47
II. Vị trí của GDP trong hệ thống tài khoản quốc gia (SNA)	55
Chương III: Nội dung kinh tế các yếu tố cấu thành GDP	58
1. Trả công lao động cho người sản xuất	60
2. Thuế sản xuất	63

	Trang
3. Khấu hao tài sản cố định	66
4. Thặng dư sản xuất	68
Chương IV: Các phương pháp xác lập chỉ tiêu GDP	72
I. Phương pháp sản xuất	76
1. Nội dung các chỉ tiêu: giá trị sản xuất và chi phí trung gian	77
2. Xác định các chỉ tiêu tổng giá trị sản xuất, chi phí trung gian	86
II. Phương pháp phân phối	101
III. Phương pháp sử dụng sản phẩm	106
Chương V: Những mối liên hệ và việc chuyển đổi giữa 2 chỉ tiêu thu nhập quốc dân và tổng sản phẩm nội địa (GDP)	112
I. Những điểm đồng nhất giữa hai chỉ tiêu TNQD và GDP	112
II. Những điểm khác biệt giữa hai chỉ tiêu TNQD và GDP	116
1. Phạm vi xác định chỉ tiêu	117
2. Kết cấu giá trị	119
3. Công thức xác định	120
III. Sự chuyển đổi từ thu nhập quốc dân qua GDP	124
1. Chuyển dịch các yếu tố cấu thành từ TNQD sang GDP của khối ngành 1 và 2	125
2. Xác định phần giá trị gia tăng của các ngành sản xuất dịch vụ còn lại thể hiện vào GDP	132

Chương VI: Những chỉ tiêu phân tích qua các yếu tố cấu thành GDP	136
I. Những chỉ tiêu phân tích qua phương pháp sản xuất tính GDP	137
1. Tốc độ tăng trưởng GDP của toàn bộ nền kinh tế và các ngành	138
2. Cơ cấu đóng góp vào GDP của từng ngành và nhóm ngành	139
3. Tỷ lệ chi phí trung gian so với giá trị sản xuất của từng ngành	140
II. Những chỉ tiêu phân tích qua phương pháp phân phối (hay phương pháp thu nhập) tính GDP	141
1. Năng suất lao động của từng ngành	142
2. Tỷ lệ động viên tài chính trong tổng sản phẩm nội địa (GDP)	142
3. Khả năng tái tạo vốn cố định của từng ngành	143
4. Hiệu quả kinh doanh	144
III. Những chỉ tiêu phân tích qua phương pháp sử dụng sản phẩm tính GDP	145
1. Khả năng sản xuất đáp ứng cho tiêu dùng cuối cùng	146
2. Hiệu quả sử dụng đồng vốn	147
3. Tỷ lệ giá trị sử dụng tích lũy tài sản cho sản xuất so với GDP	149
Kết luận	150
Phân phụ lục: 50 thuật ngữ chủ yếu thường dùng trong hệ thống tài khoản quốc gia (SNA)	155